

Số: 201 /TB-BNN-VP

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2018

## **THÔNG BÁO**

### **Ý kiến kết luận của Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường tại Hội nghị Tổng kết năm 2017 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018 của Tổng cục Lâm nghiệp**

Ngày 27/12/2017, Tổng cục Lâm nghiệp tổ chức Hội nghị Tổng kết năm 2017 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018. Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường; Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn dự và chỉ đạo Hội nghị. Tham dự Hội nghị có đại diện Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Thanh tra Bộ, Ban Quản lý các Dự án Lâm nghiệp Việt Nam, Viện Điều tra quy hoạch rừng, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam; tập thể Lãnh đạo và công chức, viên chức của Tổng cục Lâm nghiệp.

Sau khi nghe báo cáo của Tổng cục Lâm nghiệp, phát biểu của một số đơn vị, Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường kết luận:

Trong năm 2017, tập thể Lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động của Tổng cục Lâm nghiệp đã đoàn kết, thống nhất; bám sát định hướng của Đảng, Nhà nước; nắm bắt kịp thời thực tiễn; nỗ lực, tập trung chỉ đạo để cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch. Các chỉ tiêu chính của ngành Lâm nghiệp đều đạt ở mức độ cao trong đó: bảo vệ rừng giảm 23% về số vụ vi phạm và 68% diện tích thiệt hại so với năm 2016; xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 7.974 triệu USD, vượt 5% kế hoạch năm và tăng 9,2% so với năm 2016; trồng rừng tập trung đạt 235.028 ha; sản lượng khai thác gỗ rừng trồng tập trung đạt 18 triệu m<sup>3</sup>, vượt 6% so với kế hoạch năm 2017, tăng 4% so với năm 2016; thu dịch vụ môi trường rừng đạt trên 1.675 tỷ đồng..., góp phần quan trọng vào phát triển bền vững ngành Nông nghiệp và PTNT.

Tuy vậy, năm 2017 ngành lâm nghiệp vẫn còn một số hạn chế như: Kết quả trồng rừng ven biển, trồng rừng thay thế chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch; nhiều địa phương chưa tích cực chỉ đạo trồng rừng thâm canh và chuyển hóa rừng trồng kinh doanh gỗ lớn; công tác bảo vệ rừng và PCCCR vẫn còn những điểm nóng về phá rừng, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái phép và chống người thi hành công vụ.

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018, Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường chỉ đạo thực hiện:

#### **1. Nhiệm vụ chung**

Lãnh đạo Tổng cục, Lãnh đạo các đơn vị bám sát kế hoạch năm 2018 của Tổng cục và Ngành để chủ động thực hiện. Tập trung các giải pháp để có chuyển biến rõ nét hơn nữa trong tái cơ cấu ngành Lâm nghiệp; tham mưu những cơ chế, chính sách, biện pháp chỉ đạo phù hợp yêu cầu thực tiễn; về bảo vệ rừng, phấn đấu giảm 20% số vụ vi phạm và 30% về diện tích rừng bị thiệt hại so với năm 2017;

độ che phủ rừng đạt 41,6%; xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt khoảng 9 tỷ USD; thu dịch vụ môi trường rừng đạt khoảng 2.000 tỷ đồng; hoàn thành chỉ tiêu trồng rừng phòng hộ, đặc dụng và trồng rừng thay thế.

## **2. Giải pháp**

2.1. Tập trung triển khai Luật Lâm nghiệp, trọng tâm là xây dựng 04 Nghị định và 07 thông tư, đảm bảo đồng bộ các cơ chế, chính sách hiện hành của Luật và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

2.2. Chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp phòng cháy chữa cháy rừng trong mùa khô.

2.3. Chỉ đạo rà soát, báo cáo kết quả thực hiện Trồng rừng thay thế; khôi phục hệ thống trồng rừng ven biển (*nêu rõ trách nhiệm các tỉnh nào chậm và tại sao chậm báo cáo Bộ trong Quý 1/2018*).

2.4. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đóng cửa rừng tự nhiên trên toàn quốc; Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, BV&PTR; Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác, xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai và việc mua bán đất lâm nghiệp trái pháp luật.

2.5. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 – 2020; tổ chức giám sát chặt chẽ, thường xuyên việc thực hiện Chương trình tại các Bộ, ngành, địa phương.

2.6. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Lâm nghiệp, trong đó: Tập trung tháo gỡ khó khăn, điều phối thực hiện 04 kế hoạch trong Đề án tái cơ cấu ngành lâm nghiệp, đặc biệt chú trọng vào công tác quản lý chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp. Rà soát, bổ sung hoàn thiện các tiêu chuẩn quốc gia về công tác quản lý giống, trong đó ưu tiên đối với các loài cây trồng rừng chính, các giống cây trồng được sản xuất bằng công nghệ tiên tiến, năng suất, chất lượng cao.

2.7. Triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng để tăng nguồn lực cho bảo vệ và phát triển rừng, khẩn trương hoàn thành công tác giải ngân để chi trả cho chủ rừng; Tổ chức nghiên cứu, thí điểm chi trả chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với các lĩnh vực có nhiều tiềm năng (du lịch sinh thái, cơ sở sản xuất công nghiệp,...).

2.8. Triển khai nhân rộng các mô hình liên doanh, liên kết, quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng.

2.9. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, theo phương án tổng thể của các tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Nghị quyết số 19/2016/NQ-CP ngày 28/04/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; và Nghị quyết 35/2016/NQ-CP 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

2.10. Thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII, trong đó, Cục Kiểm lâm có phương án cụ thể nâng cao hiệu quả hoạt động; rà soát đội ngũ, mô tả vị trí chức danh, thực hiện giảm biên chế; các Vườn quốc gia có phương án đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, phấn đấu đến năm 2020 phải tự chủ được kinh phí hoạt động.

2.11. Điều chỉ lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Tổng cục, tập trung những vấn đề đang cần được thúc đẩy (trồng rừng thế; rừng phòng hộ ven biển); kiểm tra việc quản lý quỹ Bảo vệ phát triển rừng tại các tỉnh.

2.12. Chủ động khai thông thị trường thương mại quốc tế; hoàn thành việc ký kết và phê chuẩn Hiệp định VPA/FLEGT, chủ động hợp tác thương mại hợp tác quốc tế với Nga, Úc và Hàn Quốc; thu hút nguồn vốn ODA và FDI từ Chính phủ, phi Chính phủ và các tổ chức quốc tế thông qua các hiệp định, chương trình, dự án quốc tế; bảo vệ thị trường nội địa hợp lý, phát triển thị trường xuất khẩu lâm sản phù hợp với luật pháp quốc tế.

2.13. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, từ tạo giống, trồng, chăm sóc rừng đến công nghệ chế biến nhằm nâng cao năng suất, giá trị rừng trồng. Chú trọng công tác khuyến lâm, phát triển các nhà máy chế biến gắn với ứng dụng công nghệ mới và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

2.14. Thực hiện công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng theo đúng quy định của pháp luật, trồng rừng thay thế, sử dụng mọi biện pháp mạnh trong việc đôn đốc, quy trách nhiệm trong việc chậm trồng rừng thay thế; phối hợp với địa phương để tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoàn thành công tác trồng rừng thay thế trên địa bàn; Đẩy mạnh công tác truyền thông lâm nghiệp, truyền truyền phổ biến hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật, hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Lâm nghiệp.

2.15. Chủ động bám sát, triển khai kịp thời các nhiệm vụ về tổ chức bộ máy, tổ chức cán bộ của cơ quan Tổng cục.

2.16. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính đối với ngành và cơ quan Tổng cục; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; giám sát việc thực hiện các quy chế nội bộ của Tổng cục; thực hiện nghiêm túc Luật Phòng chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Văn phòng Bộ thông báo để các đơn vị biết và triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c)
- Thứ trưởng Thường trực Hà Công Tuấn (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục Lâm nghiệp (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCLN.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**Q. CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Trần Quốc Tuấn**